

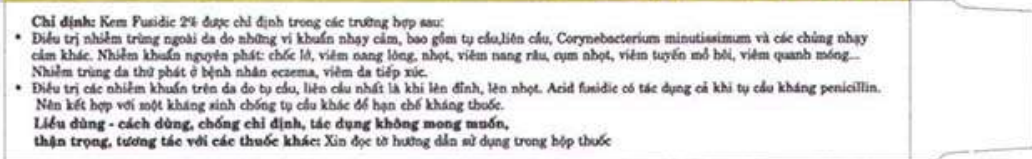
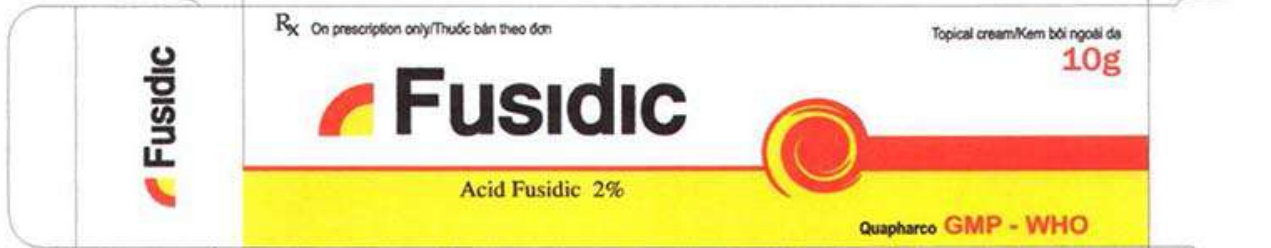


ÔNG  
PH  
C P  
NG!

4/ Hộp 1 tuýp Fusidic 10 g



*llh*



R<sub>x</sub> On prescription only/Thuốc bán theo đơn

GMP - WHO

*Kem bôi ngoài da*

# Fusidic

Acid Fusidic 2%

**Công thức cho 1 tuýp 10g**

Acid fusidic.....0,2g

Tá dược (Alcol cetylic, dầu paraffin, glycerin, tween 60, BHT (Butylated hydroxy toluen), kali sorbat, nước cất) vừa đủ.....10g

**Chỉ định điều trị:** Kem Fusidic 2% được chỉ định trong các trường hợp sau:

- Điều trị nhiễm trùng ngoài da do những vi khuẩn nhạy cảm, bao gồm tụ cầu, liên cầu, *Corynebacterium minutissimum* và các chủng nhạy cảm khác. Nhiễm khuẩn nguyên phát gồm: chốc lở, viêm nang lông, nốt, viêm nang râu, cụm nốt, viêm tuyến mồ hôi, viêm quanh móng... Nhiễm trùng da thứ phát ở bệnh nhân eczema, viêm da tiếp xúc.
  - Điều trị các nhiễm khuẩn trên da do tụ cầu, liên cầu nhất là khi lên đinh, lên nốt.
- Acid fusidic có tác dụng cả khi tụ cầu kháng penicillin. Nên kết hợp với một kháng sinh chống tụ cầu khác để hạn chế kháng thuốc.

**Liều lượng và cách dùng:**

Thoa thuốc lên vùng da bị thương tổn 2 - 3 lần/ngày, thường dùng 7 ngày.

Sau mỗi lần sử dụng thuốc phải đậy kín nắp tuýp. Chỉ nên sử dụng thuốc trong 30 ngày sau khi mở nắp tuýp.

**Chống chỉ định:**

- Dị ứng một trong các thành phần của thuốc.
- Phụ nữ cho con bú.
- Không sử dụng khi nhiễm khuẩn gây ra bởi *Pseudomonas aeruginosa*.

**Tương tác với các thuốc khác:**

Chưa được ghi nhận chính thức tuy nhiên nên tránh sử dụng đồng thời với các thuốc chuyển hóa ở gan bởi isoenzym Cytochrome P450.

**Tác dụng không mong muốn:**

Acid fusidic dạng kem được dung nạp tốt. Có một tần suất rất nhỏ xảy ra phản ứng tăng mẫn cảm với thuốc: kích ứng da, eczema, phát ban..

Khi sử dụng acid fusidic tại chỗ, các chủng vi khuẩn nhạy cảm có thể kháng thuốc ảnh hưởng không tốt sau này khi sử dụng thuốc theo đường uống.

Không điều trị trong một thời gian dài trên bề mặt quá rộng (đặc biệt với trẻ con bú do chức năng của gan chưa hoàn thiện vì thuốc có thể gây ảnh hưởng xấu đến chức năng gan).

*Thông báo cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc.*

**Thận trọng:**

Không bôi gần mắt vì thuốc có khả năng gây kích ứng kết mạc.

Thời gian điều trị phải hạn chế vì sử dụng thuốc tại chỗ có thể làm cho các chủng nhạy cảm trở nên kháng thuốc và dễ gây bội nhiễm.

lll

**Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú:**

Acid fusidic có thể qua hàng rào rau thai, cần nhắc sử dụng cho phụ nữ có thai.  
Khi sử dụng dạng tại chỗ ở phụ nữ cho con bú, thấy có mặt acid fusidic trong sữa nên không sử dụng cho phụ nữ đang cho con bú.

**Sử dụng quá liều:**

Khi bôi thuốc lên da hiếm thấy xảy ra ngộ độc do quá liều. Nếu bôi quá nhiều thì rửa bằng nước.

**Tác dụng của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc:**

Thuốc dùng được cho người lái xe và vận hành máy móc.

**Các đặc tính dược lực học:**

Acid fusidic là thuốc kháng khuẩn tại chỗ sử dụng ngoài da có cấu trúc steroid, thuộc nhóm fusinadine và có tác dụng toàn thân khi dùng đường uống, đường tiêm.

Cơ chế: Acid fusidic có tác dụng kìm và diệt khuẩn do ức chế quá trình sinh tổng hợp protein cần thiết của vi khuẩn.

Phổ kháng khuẩn:

Acid fusidic có tác dụng tốt đối với tụ cầu, đặc biệt là *S. aureus* và *S. epidermidis* (bao gồm cả chủng kháng methicillin). Acid fusidic cũng có tác dụng tốt trên *Norcadia asteroides* và *Clostridium*.

Các chủng ít nhạy cảm hơn: *Streptococci*, *enterococci*.

Nói chung Acid fusidic không tác dụng với vi khuẩn Gram(-) và nấm tuy nhiên acid fusidic cũng có tác dụng với *Bacteroides fragilis*, *Mycobacterium tuberculosis*, *M. leprae*, *Giardia lamblia*, *Plasmodium falciparum*.

Sự kháng thuốc:

Sự kháng thuốc thường xảy ra do vi khuẩn làm giảm khả năng thấm qua thành tế bào vi khuẩn của acid fusidic. Không thấy xảy ra hiện tượng kháng chéo với các kháng sinh khác do cấu trúc hóa học và cơ chế tác dụng của acid fusidic khác với các kháng sinh khác.

**Các đặc tính dược động học:**

Acid fusidic hấp thu tốt sau khi bôi do có tính diện hoạt: vừa thân nước vừa thân dầu nên dễ dàng thấm qua da và hiện diện trong tất cả các lớp mô da và dưới da.

Acid fusidic có thể qua hàng rào rau thai, có mặt trong sữa mẹ khi người mẹ sử dụng thuốc.

Thải trừ chủ yếu qua đường mật dưới dạng chuyển hóa, một lượng nhỏ qua nước tiểu.

Hạn dùng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

Bảo quản: Nơi khô ráo, tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C.

Đóng gói: Hộp 1 tuýp 5g, hộp 1 tuýp 10g, hộp 1 tuýp 15g kèm tờ hướng dẫn sử dụng thuốc.

Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS

**Thuốc này chỉ dùng theo đơn của thầy thuốc.**

**ĐỂ XA TÂM TAY TRẺ EM,**

**ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.**

---

**QUAPHARCO**



**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUẢNG BÌNH**

46 Đường Hữu Nghị - Tp. Đồng Hới - Quảng Bình - Việt Nam  
ĐT: (052) 3822475 - 3822346 \* Fax: (052) 3820720